

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88/2020/HS-ST**

Ngày: 13/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Phạm Thị Thành**

Bà Trần Thị Lân

- Thư ký phiên toà: **Ông Đặng Hoàng Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2020/TLST-HS ngày 22/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐXXST-HS ngày 28/4/2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN G, sinh năm 1988; HKTT: Xóm A, xã C, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 149 lập ngày 13/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. **Nhân thân:** Ngày 09/03/2017, Công an thành phố Hà Nội khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 20/4/2017 bị truy nã theo Quyết định truy nã số 23/PC47-Đ5 do bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Bắt ngày 10/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

2. NGUYỄN TRUNG D, sinh năm 1980; HKTT và chỗ ở: Căn hộ D, đơn nguyên B, tòa T, chung cư T, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bài (c) và bà Vũ Thị Tha; Có vợ là Nguyễn Thị Nhung, có 1 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 141 lập ngày 10/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 10/01/2020, thay

đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16/01/2020. *(Bị cáo khởi tố tại ngoại, có mặt).*

3. NGUYỄN NGỌC D1 , sinh năm 1984; HKTT và chỗ ở: Xóm 4, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Xóm 2, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Dự và bà Trần Thị Vinh; có vợ là Quách Thị Hồng Diên, có 1 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 143 lập ngày 13/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 10/01/2020, tha ngày 16/01/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

4. ĐỖ VĂN H , sinh năm 1989; HKTT: Thôn C, xã C, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Minh C (c) và bà Phạm Thị V; Có vợ đã ly hôn, có 1 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 140 lập ngày 13/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 10/01/2020, tha ngày 16/01/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

5. ĐÀO VĂN T , sinh năm 1968; HKTT và chỗ ở: Số G, hẻm B Đức G , tổ 19, phường Đức G , quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Sắc và bà Hoàng Thị Kính; Có vợ là Trịnh Thị Huyền, có 2 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 142 lập ngày 10/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 10/01/2020, tha ngày 16/01/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, Nguyễn Trung D , Nguyễn Ngọc D1 , Đỗ Văn H , Nguyễn Văn G đến quán nước tại ngõ 53 Đức G – quận Long Biên – Hà Nội của Đào Văn T . Tại đây, do cùng có nhu cầu đánh bạc bằng hình thức đánh “sâm”, Đào Văn T đồng ý cho G , H , D1 , D mượn bộ bài tú lơ khơ và bàn ghế để tham gia đánh bạc ngay tại quán của T . G , H , D1 , D thống nhất đánh bạc sát phạt ăn tiền của nhau bằng hình thức đánh sâm. G , H , D1 , D sử dụng bộ

bài tú lơ khơ 52 quân, bắt đầu chơi người cầm cái chia mỗi người 10 lá bài theo thứ tự đánh lần lượt ngược chiều kim đồng hồ, mỗi người được ra một lá bài, người sau phải đánh bài có cùng loại và cao hơn lá bài người đánh trước. Người đầu tiên hết bài sẽ là người thắng và được hưởng lợi 5.000đồng trên 01 lá bài, người thua sẽ đếm số bài trên tay và nhân với 5.000đồng thì sẽ ra số tiền thua. Còn ai báo sâm (tức là ù) là đánh hết số bài trên tay mà không ai chặn được thì ba người còn lại mỗi người mất 100.000đồng, còn ai chặn được thì người báo sâm phải đền cho người chặn được 300.000đồng, nếu ai ù thì đưa cho T 10.000đ một ván ù, còn ai trong ván không đánh được cây nào (gọi là móm) thì sẽ mất 80.000đồng cho người thắng. Quá trình đánh bạc D ù được 04 ván và đưa cho T 40.000đồng tiền hồ.

Khi G , H , D1 , D đang đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đội cảnh sát Hình sự - Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại ngõ 53 Đức G , phường Đức G , quận Long Biên, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra quán nước của Đào Văn T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn G , Đỗ Văn H , Nguyễn Ngọc D1 , Nguyễn Trung D đang đánh bạc dưới hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm:

- + Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là: 5.820.000 đồng
- + 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- + Số tiền 40.000 Đào Văn T giao nộp.

Đối với Đào Văn T , Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Long Biên bắt khẩn cấp về hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức trong việc cho G , H , D1 , D mượn địa điểm, mượn bộ bài tú lơ khơ để cho các đối tượng đánh bạc và được hưởng lợi 40.000đ tiền hồ. Đào Văn T đã tự nguyện giao nộp ngay số tiền 40.000đ cho Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên.

Số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

Nguyễn Văn G mang theo và sử dụng số tiền khoảng: 1.500.000đ, khi bị bắt thắng thua thế nào không nhớ

Đỗ Văn H mang theo và sử dụng số tiền khoảng: 1.000.000đ, khi bị bắt thắng thua thế nào không nhớ.

Nguyễn Ngọc D1 mang theo và sử dụng số tiền khoảng: 1.500.000đ, khi bị bắt thắng thua thế nào không nhớ.

Nguyễn Trung D mang theo và sử dụng số tiền khoảng: 2.000.000đ, khi bị bắt D thua khoảng 200.000đ

T không trực tiếp đánh bạc nhưng có hành vi cho G , H , D1 , D mượn địa điểm, mượn bài để đánh bạc, và thu tiền hồ 40.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 111/CT-VKS-LB ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn G ,

Nguyễn Trung D , Nguyễn Ngọc D1 , Đỗ Văn H , Đào Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung các trạng đã truy tố. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn G mức án từ 8-10 tháng tù. Các bị cáo Nguyễn Trung D , Nguyễn Ngọc D1 , Đỗ Văn H mức án từ 7-10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-20 tháng. Bị cáo Đào Văn T mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.860.000đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/01/2020, tại khu vực ngõ 53 phố Đức G , thuộc phường Đức G , quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn G , Nguyễn Trung D , Nguyễn Ngọc D1 , Đỗ Văn H có hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi Sâm thì bị Đội cảnh sát hình sự - Công an quận Long Biên phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Số tiền thu tại chiếu bạc là 5.860.000đồng. Bị cáo Đào Văn T

có hành vi chuẩn bị bài, cho mượn bàn ghế và sử dụng địa điểm bị cáo bán nước cho các bị cáo đánh bạc có thu 40.000đồng tiền hồ.

Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Đánh bạc**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn quận Long Biên.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn G, ngày 09/03/2017 bị Công an thành phố Hà Nội khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 20/4/2017 đã bị truy nã theo Quyết định truy nã số 23/PC47-Đ5. Ngày 10/01/2020, sau khi bị bắt về hành vi đánh bạc tại quận Long Biên nên cơ quan công an đã có quyết định đình nã đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D, D1, H, T được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Ngọc D1, Đỗ Văn H có bố mẹ là người có công với cách mạng vì vậy HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử cá thể hóa hình phạt như sau: Bị cáo Nguyễn Văn G là người có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy sau đó trốn truy nã, trong thời gian trốn truy nã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc vì vậy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và xử phạt bị cáo mức án cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo D, D1, H, T, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX thấy cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Riêng đối với Đào Văn T là người cho các bị cáo mượn địa điểm để đánh bạc và thu tiền hồ nên HĐXX cũng đánh giá hành vi nghiêm trọng hơn các bị cáo D, D1, H.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về tang vật: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.860.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn G , Nguyễn Trung D , Nguyễn Ngọc D1 , Đỗ Văn H , Đào Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn G 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung D 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc D1 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (Mười bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Trung D cho Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; bị cáo Nguyễn Ngọc D1 cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; bị cáo Đỗ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Cầu Lọc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo Đào Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Đức G , quận Long Biên, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.860.000đồng.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/4/2020.

4. Án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan